

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3321/BTP-PBGDPL

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2024

V/v hướng dẫn thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030”

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Ngày 17/4/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 315/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” (sau đây gọi tắt là Đề án). Để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án, Bộ Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quan tâm triển khai các nhiệm vụ sau:

1. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án. Đồng thời, tổ chức giới thiệu, quán triệt, truyền thông về Đề án cho công chức tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên trên địa bàn; tăng cường truyền thông về gương hòa giải viên giỏi, các mô hình hay, cách làm hiệu quả bằng hình thức phù hợp.

2. Kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện và gửi danh sách đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh gửi về Bộ Tư pháp (Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật) trước ngày 31/7/2024 để tổng hợp.

3. Đối với tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chưa ban hành văn bản thực hiện Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, cần khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn về nội dung này để bảo đảm thực hiện các nội dung chi, mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn đúng quy định pháp luật.

4. Thực hiện chỉ đạo điểm

4.1. Lựa chọn một số đơn vị cấp xã để xây dựng kế hoạch thực hiện chỉ đạo điểm trong đó có nội dung xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”, ưu tiên địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

4.2. Mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”

a) Cách thức xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”

(i) Đánh giá tình hình dân số, kinh tế, văn hóa, xã hội, phong tục tập quán, bản sắc truyền thống, tình hình chấp hành pháp luật, thực trạng và khó khăn, vướng mắc trong công tác hòa giải ở cơ sở của địa phương,

(ii) Rà soát, kiện toàn tổ hòa giải, hòa giải viên, tổ trưởng tổ hòa giải theo mục 3 Công văn này, bảo đảm mỗi thôn, tổ dân phố có 01 tổ hòa giải. Trong đó, huy động luật sư; luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, hội viên Hội Người cao tuổi Việt Nam, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên cư trú trên địa bàn cấp xã tham gia vào danh sách những người dự kiến bầu làm hòa giải viên để tổ chức bầu theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

(iii) Căn cứ vào kết quả đánh giá tình hình văn hóa, phong tục tập quán, bản sắc truyền thống, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội..., xác định các hoạt động cụ thể, ví dụ: tổ chức sinh hoạt định kỳ mỗi tổ hòa giải 01 lần/tháng; tổ chức giao lưu giữa các tổ hòa giải trên địa bàn cấp xã 01 lần/quý; mời luật sư, luật gia, Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên giới thiệu, phổ biến kiến thức pháp luật, tập huấn kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên trên địa bàn cấp xã định kỳ 01 lần/06 tháng; in cấp phát tài liệu cho hòa giải viên...

b) Mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” khi đáp ứng các điều kiện sau:

(i) 100% tổ hòa giải được củng cố, kiện toàn kịp thời, đảm bảo đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

(ii) 100% hòa giải viên trên địa bàn được tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở ít nhất 02 lần/năm.

(iii) 100% vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết theo đúng quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở; tỷ lệ hòa giải thành đạt từ 90% trở lên (đối với đơn vị cấp xã không phát sinh vụ, việc thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở thì không xác định tỷ lệ này).

(iv) Trong thời gian thực hiện điểm, trên địa bàn đơn vị cấp xã không phát sinh vụ việc phức tạp, không hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự do vụ, việc trước đó thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở nhưng không được tổ hòa giải (hoặc hòa giải viên) tiếp nhận để tiến hành hòa giải.

(v) 100% tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí và 100% hòa giải viên được chi thù lao vụ, việc theo mức chi tối đa quy định tại văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh về nội dung chi, mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn hoặc mức chi tối đa theo Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính.

(vi) Có huy động đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên, người đã/đang công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia làm hòa giải viên hoặc hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở.

(vii) Có tập thể hoặc cá nhân được cơ quan có thẩm quyền từ cấp huyện trở lên tặng Giấy khen hoặc Bằng khen hoặc hình thức khen thưởng khác vì có thành tích xuất sắc về triển khai các giải pháp, sáng kiến trong công tác hòa giải ở cơ sở.

c) Đối với 15 tỉnh do Bộ Tư pháp thực hiện chỉ đạo điểm được nêu tại Đề án, mỗi tỉnh lựa chọn 02 đơn vị cấp xã thực hiện điểm và gửi thông tin về Bộ Tư pháp trước ngày 01/7/2024 (theo phụ lục ban hành kèm tại Công văn này).

5. Bố trí nhân sự cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tham mưu thực hiện Đề án; phân bổ ngân sách hàng năm bảo đảm triển khai các nhiệm vụ Đề án giao; định kỳ kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề xuất và tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả Đề án; báo cáo kết quả thực hiện Đề án (lồng ghép trong báo cáo công tác tư pháp hàng năm) gửi về Bộ Tư pháp.

Trên đây là hướng dẫn của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030”. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tư pháp (Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật, số điện thoại 024.62739471) để được hướng dẫn tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Ban Thường trực Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (để phối hợp);
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội (để phối hợp);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để tham mưu thực hiện);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, PBGDPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thanh Tịnh

